

Số: 01/2023/QĐCNHGT-DS

*Phù Yên, ngày 11 tháng 01 năm 2023*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HOÀ GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34, 35 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 463, 466, 468 của Bộ luật dân sự.

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hoà giải thành của Ông Chăm Việt T và Chị Bùi Thị Q, anh Chăm Trường G.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 07 tháng 12 năm 2022 về việc Tranh chấp hợp đồng vay tài sản (tiền) của Ông Chăm Việt T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải thành ngày 26 tháng 12 năm 2022 về việc thảo thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hoà giải sau đây:

+ Ông Chăm Việt T, sinh năm 1961; Địa chỉ: Bản MN, xã QH, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

+ Chị Bùi Thị Q, sinh năm 1991; Địa chỉ: Bản C, xã TT, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La và Anh Chăm Trường G, sinh năm 1991; Địa chỉ: Bản C, xã TT, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải thành do Hoà giải viên chuyển sang Toà án và các tài liệu do Toà án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Kết quả hoà giải thành được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 26 tháng 12 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1.** Công nhận kết quả hoà giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 26 tháng 12 năm 2022, cụ thể như sau:

Chị Bùi Thị Q, anh Chăm Trường G có trách nhiệm trả nợ số tiền cho Ông Chăm Việt T là 41.000.000đ (Bốn mươi một triệu đồng).

Phương thức trả: Mỗi tháng trả 2.000.000đ (Hai triệu đồng), trả vào ngày 27 hằng tháng, riêng tháng 8/2024 trả 3.000.000đ (Ba triệu đồng), thời gian trả kể từ tháng 01/2023 cho đến tháng 8/2024.

Ông Cẩm Việt T không yêu cầu Chị Bùi Thị Q, anh Cẩm Trường G trả lãi phát sinh của khoản tiền 41.000.000đ (Bốn mươi một triệu đồng).

*Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi xuất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.*

*“Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.*

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên;
- THADS huyện Phù Yên;
- Các đương sự;
- Lưu TA.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Anh Đức**